

Số: 05 /BC-THYB

Yên Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

**Sơ kết học kì I, triển khai nhiệm vụ học kì II
Năm học 2023 – 2024**

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO.

1. Công tác tham mưu: Trong học kì I nhà trường đã chủ động, tăng cường công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, với Phòng Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo về huy động các nguồn lực xây dựng nâng chuẩn đạt trường quốc gia lên mức độ 2; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc thù của địa phương.

Định kì báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất, tranh thủ sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương.

2. Công tác quản lí, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện công tác quản lí nhà trường theo đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp, xây dựng được các kế hoạch đầu năm, tổ chức thực hiện đúng các kế hoạch đã xây dựng, kế hoạch phát triển trường lớp và kế hoạch giáo dục đã được xây dựng đầu năm học, Chất lượng giáo dục ổn định và nâng cao. Giữ vững nề nếp, kỉ cương, cơ sở vật chất được tăng cường, không để xảy ra các tai nạn xã hội, dịch bệnh, khiếu kiện vượt cấp, an toàn con người và tài sản.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Lớp/ số học sinh	Cộng		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS
Tổng số Học sinh	10	374	2	62	2	74	2	76	2	94	2	68
Học sinh nữ	194		34		38		40		47		35	
Học sinh khuyết tật	1				1	1						
Học sinh con hộ nghèo	3						1		1		1	
Học sinh dân tộc		3				1		1		1		
Học 2 buổi/ngày	10	374	2	62	2	74	2	76	2	94	2	68
Học CTGDPT 2018	8	306	2	62	2	74	2	76	2	94		
Mô hình trường học mới	2	68									2	68
Học Tiếng Anh	10	374	2	62	2	74	2	76	2	94	2	68
Học tin học	6	238					2	76	2	94	2	68

2. **Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:**

Tổng số (CBGVNV)			Trong biên chế			Trình độ đào tạo (GH, GV trong biên chế)				Chung loại giáo viên (biên chế, HĐ)																																																	
TS 19 21			Biên chế 2 2			Hợp đồng 2 2			GH 2 2			GV 15 2			NV 2 2			ĐH 17 0			CD 0 0			THSP 0 0			Dưới THSP 0 0			GVVH																													
																														Âm nhạc						Mỹ thuật						Thẻ dực						Ngoại ngữ						Tin học					
																														1						1						2						1											

3. **Cơ sở vật chất:**

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Bộ TB	Máy VT	Máy in	Máy poto copy	Máy chiếu
12657	2950	1113	15	10	250	17	0	24	6	1	3

III. **KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

1. **Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

1.1. **Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

- Thực hiện tốt Thông tư 18/2023TT-BGD ngày 26/10/2023 về Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Thường xuyên kiểm tra rà soát đường điện, công trình, thiết bị đồ dùng trong các phòng học, phòng chức năng sửa chữa kịp thời.
- Phối hợp với công an thành phố tổ chức cho 100% HS kí cam kết nghiêm túc thực hiện ATGT.
- Triển khai và thực hiện đầy đủ các quy định về phòng chống cháy nổ, các quy định về trật tự an ninh và bạo lực học đường; thực hiện tốt việc bảo vệ tài sản và con người.
- Chủ động các biện pháp về phòng, chống bệnh dịch. Thực hiện tốt công trường an toàn.

1.2. **Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

- a) *Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*
- Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo đúng công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh.

b) *Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành. Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bố trí không quá 7 tiết/ ngày, mỗi tiết 35 phút; 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.
- Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày và giáo dục kỹ năng sống phù hợp với đối tượng, phụ huynh đồng thuận cao, được Phòng GDĐT phê duyệt.

c) Thực hiện chương trình đổi mới với lớp 5

- Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đổi mới với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, có cập nhật và điều chỉnh theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT. để học sinh lớp 5 chủ động tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 khi được học lên lớp 6.

1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo chương trình GDPT 2018.

a) Tổ chức dạy học tiếng Anh

- Đối với lớp 1, lớp 2: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương GDPT 2018. dạy 2 tiết /tuần và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT.
- 100% học sinh lớp 3,4: Thực hiện dạy học tiếng Anh theo quy định trong Chương trình GDPT 2018, 4 tiết /tuần tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học môn theo đúng Công văn số 577/SGDĐT-GDTH ngày 04/5/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học và các văn bản liên quan.
- Học sinh lớp 5 tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học đảm bảo thời lượng, tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Thực hiện có chất lượng Kế hoạch số 66/KH-SGDĐT của Sở GDĐT, Kế hoạch 906/KH-PGDĐT của Phòng GDĐT;

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ Tiếng Anh như: IOE, Olympic Tiếng Anh, giải toán bằng tiếng... đầy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động tập thể và tích cực tham gia các hoạt động giao lưu Tiếng Anh các cấp, các ngành tổ chức.

b) Tổ chức dạy học Tin học và Công nghệ.

Tổ chức dạy học môn Tin học và Công nghệ theo CTGDPT 2018 cho 100% học sinh lớp 3,4 với thời lượng 2 tiết/ tuần; 100% học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn học 2 tiết/ tuần, tạo cập nhật chương trình điều kiện thuận lợi cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

1.4. Tổ chức dạy học sách giáo khoa lớp 4: Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

a) Ưu điểm

- Hình thức: Sách giáo khoa lớp 4 trình bày cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo tính thẩm mỹ, tạo hứng thú cho học sinh và phù hợp với đặc trưng môn học.

- Nội dung: Thiết kế theo chủ đề, đảm bảo tính kế thừa, từng bài học liên kết với nhau, mạch kiến thức được trải đều cho các tiết học, nội dung sát với địa phương. Hệ thống câu hỏi, bài tập phù hợp.

- Các chủ đề/bài học trong SGK chú trọng đến việc rèn tính chủ động sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức nhằm phát triển năng lực, phẩm chất của người học. Các tình huống được thiết kế gần gũi, hấp dẫn, gắn với thực tiễn và đời sống. Coi trọng trải nghiệm thực tế và đời sống.

- Giúp GV thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất. Hoạt động tương tác hấp dẫn, vui nhộn, thúc đẩy và khuyến khích ý tưởng sáng tạo.

b) Hạn chế

Lượng kiến thức, kỹ năng trong ở một số bài học còn nhiều so với năng lực của học sinh. Nội dung một số bài tính khoa học chưa cao. Một số câu hỏi còn dài, trừu tượng. Chưa được tiếp cận đầy đủ thiết bị dạy học đi kèm sách giáo khoa.

1.5. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với nội dung, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

1.6. Triển khai giáo dục STEM

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhà trường, khuyến khích giáo viên nghiên cứu áp dụng 1 số tiết dạy STEM trong chương trình GDPT 2018.

1.7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Chủ động chuẩn bị các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh. Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt chuyên môn liên trường cho các môn chuyên. Tổ chức chuyên đề về cấp trường ở các môn học, các khối lớp đặc biệt chú trọng đến khối lớp 4. (là năm đầu tiên thay sách)

b) *Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

- Đánh giá học sinh theo đúng nội dung Thông tư 27/2020/TT- BGD về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1,2,3,4; Thông tư 22/2016 về đánh giá HS tiểu học đối với lớp 5. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, HS chưa đạt yêu cầu lớp học, kiểm tra chất lượng định kì HS cuối kì 1.

1.8. Kết quả GV, HS tham gia các cuộc thi và sân chơi trí tuệ đạt được

Đối với giáo viên: Thi GV giới cấp thành phố môn chuyên 01 đồng chí được công nhận GV DG cấp thành phố, thi giáo viên giỏi tỉnh đạt 01 đồng chí được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh. Thi thể dục thể thao: đạt giải Nhất cầu lông đôi nữ cấp thành phố.

Đối với học sinh: 01 giải ba cấp thành phố môn cờ. 01HS được chọn tham gia bóng đá cấp tỉnh.

Thi trạng nguyên Tiếng Việt cấp trường đạt 97 giải. (trong đó có 12 giải nhất, 23 giải nhì, 31 giải ba và 31 giải khuyến khích).

1.9. Số lần tổ chức chuyên đề cấp trường, thành phố, tỉnh

Cấp trường: 3 lần

Cấp TP: Không

Cấp tỉnh: Không.

1.10. Số lượt CBQL, GV được PGDDT, Sở GDĐT triệu tập làm nhiệm vụ:

Sở GD-ĐT: 02 lượt (đ/c Tạ Thị Thu)

Phòng GD: 06 lượt (Nguyễn Thanh Thảo 2 lượt, Tạ Thị Thu 3 lượt, Vũ Thị Hồng 1 lượt).

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Nhà Trường rà soát phòng học, phòng chức năng bố trí, sắp xếp vị trí thuận lợi cho học sinh học tập. Thực hiện tốt việc chiêu sinh học sinh trực tuyến đạt 100%, Phân lớp hợp lí, đảm bảo tỷ lệ nam, nữ và không chênh lệch học sinh quá nhiều giữa các lớp trong một khối với nhau. Nhà trường có khá đủ các phòng học, phòng chức năng, có công trường, tường bao an toàn, cảnh quan nhà trường xanh, sạch và an toàn.

2.2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- a) *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*
 - Duy trì tốt tỷ số 374 em/10 lớp, trung bình 37,4/HS/ lớp. Thực hiện đầy đủ và đúng tiến độ công tác PC-XMC. Điều tra đầy đủ trình độ văn hoá toàn dân, lên thống kê chính xác; huy động 100% trẻ sinh năm 2017 vào học lớp 1. Ổn định số lượng, tăng tỷ lệ chuyên cần, nâng cao chất lượng dạy và học, lên thống kê, cập nhật chính xác số liệu..
 - Tham mưu với UBND Phường kiện toàn Ban phổ cập phường, hoàn thành việc tự kiểm tra đánh giá, hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp trên kiểm tra về công nhận chuẩn PCGDTH. Rà soát các tiêu chuẩn về PCGD và XMC mức độ 2 theo Thông tư 07/TT-2016 và Nghị định 20/NĐ-2015 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận chuẩn PCGD và XMC, kết quả được duy trì phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.
- b) *Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Trong học kỳ I vừa qua nhà trường đã bổ sung các hạng mục CSVC, sắp xếp hồ sơ để đón đoàn đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 như: mua 07 ti vi, bộ thiết bị sân chơi vận động, chỉnh trang cảnh quan trường học, xây dựng thư viện xanh, lắp cột cờ, làm mới toàn bộ biển bảng nhà trường, các phòng chức năng, mua 4 thùng đựng rác nhà vệ sinh, 01 xe chở rác.

Kết quả: Nhà trường được Sở giáo dục và Đào tạo Ninh Bình công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào tháng 12 năm 2023.

2.3. *Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục từng HS khuyết tật, Tổ chức dạy cho 01 HS khuyết tật học hòa nhập.
- Rà soát học sinh diện con hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, con mồ côi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để có sự hỗ trợ giúp đỡ kịp thời. Quan tâm đến học sinh nhận thức chậm, kết quả: Chùa Lý Nhân, UBND phường Yên Bình tặng 17 suất quà cho 17 HS nghèo trị giá mỗi suất 300 nghìn đồng, 05 học sinh 05 xe đạp Thống nhất của các nhà tài trợ . 02 suất học bổng của chùa Lý Nhân cho 02 HS trị giá 4,5 triệu đồng/01HS tổng 9 triệu đồng. Chi trả đầy đủ chính sách đối với HS khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; CBGV tham gia dạy học sinh khuyết tật kịp thời.

3. *Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục*

3.1. *Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

a) Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Phân công hợp lý giáo viên trong các khối lớp phù hợp với hoàn cảnh năng lực và sở trường của từng cá nhân giáo viên. Động viên giáo viên thực hiện tốt việc dạy và học 2 buổi/ ngày. Tạo điều kiện tốt để GV thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBGV, NV về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành. Không vi phạm pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo. Tích cực học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, tham gia đầy đủ các buổi về học tập nghị quyết, chuyên đề, hội thảo.... bồi dưỡng thường xuyên. CBGV tham gia đầy đủ việc bồi dưỡng các môn học chương trình GDPT 2018.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tích cực tham mưu các cấp bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng Thông tư 13/2020 -TT/BGD quy định về cơ sở vật chất trong các nhà trường; Thông tư 14/2020-TT/ BGD về quy định phòng học bộ môn. Động viên cha mẹ học sinh trang bị cho lớp theo yêu cầu của giáo viên để đáp ứng tốt việc dạy và học, đặc biệt là các trang thiết bị hiện đại. Rà soát thiết bị hiện có để có kế hoạch bổ sung.

- Có kế hoạch đầu tư thêm các trang thiết bị hiện đại cho các phòng học bộ môn. Khai thác các nguồn lực để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị.

- Kết quả: Nhà trường Bổ sung 07 ti vi hiện nay đã có 10 tivi/10 lớp = 100% các lớp có ti vi phục vụ dạy học và mua thêm 07 bộ máy tính, 01 máy poto, bổ sung trang thiết bị cho phòng Thư viện mua thêm máy quét mã vạch, mua tập trung bộ đồ dùng lớp 4...

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Phòng GD-ĐT và các văn bản hướng dẫn các cấp; Chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 cho năm học sau. Tổ chức cho giáo viên dự kiến dạy các môn học lớp 5 nghiên cứu kỹ các mẫu sách trên Internet, nhận xét, góp ý kiến các đầu sách đối với môn học gửi về Phòng GD và Sở GD.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Bổ sung trang thiết bị phòng đọc của HS, tăng cường đồng CSVC cho thư viện thân thiện, được Thư viện tỉnh hỗ trợ và cho mượn trên 300 đầu sách, truyện. Tổ chức ngày hội đọc cho học sinh dịp hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời. Tổ chức tốt việc đọc sách cho học sinh các lớp, đầu tư xây dựng thư viện đạt theo các tiêu chuẩn thư viện mức độ 2 được phòng GD&ĐT thành phố công nhận thư viện đạt chuẩn mức độ 2 theo thông tư 16/2022 của BGD&ĐT.

3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện tốt sử dụng chữ ký số, thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và tham gia thực hiện mục tiêu xây dựng thí điểm mô hình “chính quyền số cấp huyện” Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc giao dịch chữ ký số và thực hiện nhận chuyển văn bản qua hệ thống iOffice và các phần mềm. Thực hiện nghiêm túc việc ký giáo án điện tử, thu nộp qua tài khoản ngân hàng ở tất cả các khoản không sử dụng tiền mặt.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học.

Bước đầu tập trung vào sự phát triển năng lực công dân số cho học sinh. Để chuẩn bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cần thiết khi học sinh bắt đầu chủ động tham gia vào các phương tiện và thiết bị kỹ thuật số như Internet, mạng xã hội, game online... Tạo điều kiện cho học sinh tham gia hoạt động tích cực trên phương tiện truyền thông xã hội và với các rủi ro không gian mạng. Do vậy, nhà trường từng bước đưa các nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào bài giảng để học sinh dần tiếp cận.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Nhà trường đã phối hợp với trung tâm giáo dục kỹ năng sống Bigben tổ chức cho 100% các lớp tham gia giáo dục kỹ năng sống đạt kết quả tốt, Phối hợp với các đơn vị bộ đội, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội của phường Yên Bình, nhân dân địa phương tích cực tham gia giáo dục đạo đức, giáo dục lối sống, truyền thống địa phương cho học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 và công tác chuẩn bị đổi với lớp 5 từ năm học 2024-2025. Chú trọng công tác truyền thông nội bộ; mạng Internet, tích cực khai thác thông tin trên Báo chí, Thực hiện tốt việc dạy học, tập huấn trực tuyến, học qua Internet đạt hiệu quả. Chỉ đạo cho CBGV tham gia đưa các tin bài và các hoạt động lên trang Web của trường. Thực hiện tốt việc khai thác nhận chuyển qua hệ thống iOffice.

6. Đánh giá chung

6.1. Ưu điểm

***Ưu điểm:** Trong học kì I, nhà trường đã thực hiện đúng kế hoạch của ngành, trường; Nội dung các kế hoạch của nhà trường xây dựng đầu năm đều thực

hiện một cách triệt để linh hoạt có hiệu quả, nề nếp nhà trường được duy trì tốt. Đổi mới phương pháp dạy và học, chất lượng giáo dục ổn định. Cơ sở vật chất trang thiết bị được tăng cường;

Đội ngũ cán bộ giáo viên đã vượt lên trên khó khăn nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và năng khiếu.

Các hoạt động giáo dục của nhà trường được cha mẹ học sinh và nhân dân đồng tình.

Trong học kì 1 nhà trường đã đạt được những kết quả cụ thể như: Phòng Giáo dục công nhận thư viện đạt chuẩn mức độ 2 theo thông tư 16/2022/BGD&ĐT. Nhà trường được UBND Tỉnh công nhận trường Quốc gia đạt chuẩn mức độ 2, Sở giáo dục công nhận kiểm định chất lượng cấp độ 3, Chi bộ nhà trường được Đảng bộ khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023.

*** Nguyên nhân chủ yếu:** Học kì I, nhà trường đã triển khai và thực hiện đúng kế hoạch của ngành, trường; Nội dung các kế hoạch của nhà trường xây dựng đầu năm được thực hiện một cách triệt để có hiệu quả. Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng giáo dục, cùng với sự tham mưu tích cực của ban giám hiệu với các ngành các cấp và sự quyết tâm của tập thể CBGVNV nhà trường đã đạt kết quả tốt trong HKI vừa qua.

6.2. Tồn tại

- Chất lượng giáo dục toàn diện của một số học sinh chưa được như mong muốn.
- Số lượng học sinh đạt giải trong học kỳ 1 ở các môn thi đấu thể dục thể thao còn ít.
- Nhà trường còn thiếu 01 giáo viên Âm nhạc.
- Chưa có các bài viết tuyên truyền trên báo, tạp chí..., tin bài trên trang Web còn ít.
- Chưa có bộ thiết bị lớp 2, lớp 3 theo CTGDPT 2018.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Phòng Giáo dục tham mưu với thành phố bổ sung cho nhà trường 01 giáo viên âm nhạc.
- Tăng cường mua sắm thiết bị lớp 2, lớp 3.

Phần thứ hai

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG TÂM HỌC KỲ II

1. Nhiệm vụ chung;

Tiếp tục thực hiện hoàn thành kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục mà nhà trường đã xây dựng đầu năm học. Hạn chế tối đa điểm yếu, phát huy thế mạnh, điểm mạnh đã đạt được trong học kì 1, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh

đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí, khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm năm học.

2. Những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp lớn

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tuyên truyền các hoạt động chào mừng các ngày tết, lễ lớn của đất nước trong năm 2024.

- Tổ chức tết trồng cây có ý nghĩa từng bước tạo môi trường xanh.
- Phát động phong trào quần góp tặng quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường vào dịp tết nguyên đán.

- Tổ chức nhiều các chuyên đề để giáo viên tự học và trao đổi kinh nghiệm quan tâm hơn đối với lớp 4, chương trình giáo dục STEM, chuyên đề KNS.

- Nâng cao nghiệp vụ quản lý, đổi mới cách tư duy, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Tăng cường kỷ cương nề nếp cơ quan, công tác kiểm tra nội bộ trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tập thể đội ngũ đoàn kết, phát huy dân chủ phê và tự phê bình trong đội ngũ CBGV-NV để đoàn kết và phát triển. Duy trì tốt kĩ cương trong dạy và học, thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định của ngành.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động. Phối hợp với công đoàn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung tác thi đua, gắn kiểm tra với thi đua.
Động viên khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể chỉ đạo của chuyên môn tiểu học.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Yên Bình, báo cáo này được thông qua cán bộ giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh và được báo cáo về Phòng GD thành phố, Đảng ủy, UBND phường Yên Bình để nhận được sự chỉ đạo thiết thực hiệu quả trong học kỳ 2 năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TP Tam Điệp;
- TT Đảng ủy, lãnh đạo UBND phường;
- Đăng tải trên trang Web của trường;
- Trưởng Ban đại diện CMHS các lớp;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



La Thị Len